

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày: 21-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYỀN, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Hồng Phượng;

Ông Huỳnh Văn Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Bửu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Khang, Trần Thanh Như – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh 10/4/1992, tại huyện M, tỉnh Sóc Trăng; tên thường gọi: Tâm H.

Nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1970 và bà Võ Thanh T1, sinh năm 1969; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/9/2023, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Tấn P, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp N, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Lý Hoàng V, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 00 phút, ngày 24/9/2023, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy Công an huyện M bắt quả tang Nguyễn Đức T (tên thường gọi Tâm H), sinh ngày 10/4/1992, nơi ĐKTT: ấp H, xã H, huyện M, có hành vi bán trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo ở ấp H, xã H 1 cùng lúc cho Nguyễn Tấn P, sinh năm 1988, ĐKTT: ấp N, xã N, huyện M và Lý Hoàng V, sinh năm 1995, ĐKTT: ấp Đ, xã Đ, huyện M, nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ:

- 01 (một) bịch nilong không màu, được hàn kín có kích thước 2,7x1,5cm, bên trong chứa nhiều tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy), được niêm phong kí hiệu MT-QT-P;

- 01 (một) bịch nilong không màu, được hàn kín có kích thước 2x2cm, bên trong chứa nhiều tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy); được niêm phong kí hiệu MT-QT-Viễn.

Tiến hành khám xét nhà của Nguyễn Đức T tại ấp H, xã H, huyện M, Cơ quan điều tra thu giữ:

- Tại vị trí cửa vào bên trái, dưới nệm ngủ của bị cáo: 01 bịch zip viền xanh loại bóp miệng có kích thước 3,8x4,9cm, bên trong chứa nhiều tinh thể màu trắng, nghĩ là chất ma túy; 01 bịch nilong được hàn kín 01 đầu có kích thước là 6,5x4,0cm bên trong có chứa 02 bịch nilong không màu được hàn kín hai đầu kích thước 2,0x1,5cm và 2,5x1,2cm bên trong chứa nhiều tinh thể màu trắng, nghĩ là ma túy; 04 bịch nilong không màu cùng kích thước 1,9x2,5cm bên trong có chứa nhiều tinh thể màu trắng, nghĩ là ma túy (trong đó: có 02 bịch được hàn kín 02 đầu, 02 bịch được hàn kín 01 đầu); 03 bịch nilong không màu được hàn kín 02 đầu có cùng kích thước 1,9x1,8cm bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, nghĩ là ma túy. Tổng cộng có 10 bịch nylon có chứa tinh thể rắn màu trắng nghĩ là ma túy (Được niêm phong ký hiệu MT-KX-TÂM).

- Tại vị trí cửa đi vào phía trong nệm ngủ của bị cáo: 01 bịch zip loại bóp miệng, có kích thước 5x7,5cm bên trong có chứa 11 bịch nilong, trong đó: 05 bịch nilong được hàn kín 02 đầu kích thước 2,7x1,7cm chứa nhiều tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy); 05 bịch nilong không màu được hàn kín 02 đầu có cùng kích thước 2,4x1,2cm và 01 bịch nilong không màu được hàn kín hai đầu có kích thước 2,0x1,8cm, bên trong chứa nhiều tinh thể màu trắng, nghĩ là ma túy. (Được niêm phong ký hiệu MT-KX-TÂM)

- Cùng một số dụng cụ dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức T như: cân tiểu ly, kéo, dao rọc giấy, bịch nylon cắt sẵn...

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Nguyễn Đức T thừa nhận bản thân nghiện ma túy, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, để có ma túy sử dụng và kiếm lời, vào khoảng tháng 8 năm 2023, bị cáo Nguyễn Đức T bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy cho những người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương. Từ khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì thông qua mạng xã hội facebook, bị cáo mua ma túy của 01 nam thanh niên (không xác định được nhân thân, lai lịch) tại Thành phố Hồ Chí Minh, sau khi mua thì nam thanh niên này gửi ma túy (kèm trong quần áo) thông qua xe

khách đến địa chỉ đã hẹn cho bị cáo. Tính đến ngày 24/9/2023, bị cáo Nguyễn Đức T đã mua ma túy tổng cộng 02 lần, lần thứ nhất mua với số tiền 2.000.000 đồng, sau khi bán hết được số tiền khoảng 3.500.000 đồng, bị cáo thu lợi khoảng 1.500.000 đồng; lần thứ hai là vào khoảng 02 giờ ngày 24/9/2023, bị cáo mua với số tiền 3.000.000 đồng, sau khi nhận được ma túy thì bị cáo đem về nhà phân chia thành nhiều bịch nhỏ để bán với số tiền 200.000 đồng/1 bịch và 300.000 đồng/1 bịch. Hằng ngày, tùy theo nhu cầu của người mua mà bị cáo bán bịch 200.000 đồng đến 300.000 đồng, từ khi bán ma túy đến khi bị bắt quả tang, bị cáo xác định đã bán ma túy nhiều lần cho nhiều người, cụ thể: Nguyễn Đức T đã bán ma túy giá 200.000 đồng cho Nguyễn Hoài N, sinh ngày 17/8/1995, ĐKTT: ấp H, xã H, huyện M được khoảng 04 lần, bán ma túy giá 200.000 đồng cho Trịnh Thanh T2, sinh ngày 07/7/1997, ĐKTT: ấp V, xã G, huyện M được khoảng 03 lần và bán ma túy giá 200.000 đồng cho Nguyễn Tấn P được khoảng 04 lần, ngoài ra còn có bán ma túy giá 300.000 đồng cho một người tên N1 (không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể) đến mua, việc mua bán đều được tiến hành trực tiếp tại nhà của bị cáo T. Đến khoảng 13 giờ ngày 24/9/2023, khi bị cáo đang ở nhà thì cùng lúc có Nguyễn Tấn P đến mua ma túy 01 bịch 200.000 đồng và Lý Hoàng V đến mua 01 bịch 200.000 đồng, bị cáo nhận tiền xong và đang đưa ma túy cho P, V thì bị Công an bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 160/KLMT-KTHS ngày 02/10/2023, của Phòng K1 Công an tỉnh S đã kết luận, tất cả tinh thể bên trong các bịch nilong thu giữ gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, cụ thể:

- Gói 01: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0610 gam, loại Methamphetamine (MT-QT- Phong);
- Gói 02: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0663 gam, loại Methamphetamine (MT-QT- Viên);
- Gói 03: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,0806 gam, loại Methamphetamine (ký hiệu MT-KX-TÂM);
- Gói 04: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,8222 gam, loại Methamphetamine (ký hiệu MT-KX-TÂM);

Tổng khối lượng ma túy của tất cả các bịch nilong đã thu giữ là 5,0301gam.

Vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ, hiện còn quản lý gồm:

- 4, 3694 gam, ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong;
- 01 bịch zip viền xanh, có kích thước 3,5x4,5cm, đã qua sử dụng;
- 01 đoạn ống nhựa (ống hút), màu đen, dài 6cm, 01 đầu hàn kín, 01 đầu cắt nhọn, đã qua sử dụng;
- 02 cây kéo cùng loại, bằng kim loại, màu trắng, kích thước 10,4 cm, đã qua sử dụng;
- 01 lưỡi dao rọc giấy bằng kim loại, màu trắng, kích thước 10x1,5cm, có dán bằng keo màu vàng, đã qua sử dụng;
- 01 cây kim loại (dùng để nặn mụn), dài 11,5cm, đã qua sử dụng;

- 01 bịch zip viền đỏ, kích thước 13,8x8cm, bên trong chứa 14 bịch nilong không màu, có cùng kích thước 25x4cm, chưa qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, màu đỏ, đã qua sử dụng, còn hoạt động, không kiểm tra thông số kỹ thuật bên trong;
- 01 cân tiểu ly, màu trắng đen, kích thước 6x3x1cm, đã qua sử dụng, còn hoạt động;
- 01 đoạn ống nhựa (ông hút), màu xanh sọc trắng, dài 9,5cm, 01 đầu hàn kín, 01 đầu cắt nhọn, đã qua sử dụng;
- 01 túi đeo chéo, màu xám có hoa văn màu đen, đã qua sử dụng;
- 01 cái bóp da nam, màu xám đen, đã qua sử dụng;
- 02 bịch nilong có quai cầm, màu đỏ, kích thước bịch 01 là 40x50cm, kích thước bịch 2 là 30x35cm, đã qua sử dụng, mặt ngoài mỗi bịch có dán giấy ghi dòng chữ bằng viết mực xanh “Nhà xe Hoàng K. Nhu Gia, T, Sóc Trăng. Nhận lộ mới Cầu Đ, H, ST.ĐT 0898.338.060”;
- Tiền Việt Nam 200.000 đồng;
- Tiền Việt Nam 854.000 đồng;
- Tiền Việt Nam 110.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Đức T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên đã nêu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì về kết luận giám định.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKS.MX ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đức T về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố nhà nước tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội là:

Do cần tiền để tiêu xài và sử dụng ma túy, bị cáo Nguyễn Đức T đã mua ma túy từ người không rõ họ tên lai lịch với số tiền 3.000.000 đồng rồi đem về chia nhỏ để bán lại kiếm lời. Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 24/9/2023, tại ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, khi bị cáo Nguyễn Đức T đang bán 02 bịch ma túy mỗi bịch có giá 200.000 đồng, bán cùng lúc cho Nguyễn Tấn P và Lý Hoàng V tại nhà của bị cáo thì bị bắt quả tang. Quá trình khám xét đã thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Đức T tổng khối lượng ma túy dùng để mua bán trái phép là 5,0301 gam, loại Methamphetamine. Quá trình điều tra đã xác định được trước đó bị cáo đã bán ma túy cho Nguyễn Hoài N khoảng 04 lần, bán cho Trịnh Thanh T2 khoảng 03 lần, bán cho Nguyễn Tấn P khoảng 04 lần.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số 10/CT-VKS.MX ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên và đề nghị áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 09 năm đến 10 năm tù;

Về vật chứng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy những vật đã thu giữ là ma túy và những vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm:

- 4, 3694 gam, ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong;

- 01 bịch zip viền xanh, có kích thước 3,5x4,5cm, đã qua sử dụng;

- 01 đoạn ống nhựa (ống hút), màu đen, dài 6cm, 01 đầu hàn kín, 01 đầu cắt nhọn, đã qua sử dụng;

- 02 cây kéo cùng loại, bằng kim loại, màu trắng, kích thước 10,4 cm, đã qua sử dụng;

- 01 lưỡi dao rọc giấy bằng kim loại, màu trắng, kích thước 10x1,5cm, có dán bằng keo màu vàng, đã qua sử dụng;

- 01 cây kim loại (dùng để nặn mụn), dài 11,5cm, đã qua sử dụng;

- 01 bịch zip viền đỏ, kích thước 13,8x8cm, bên trong chứa 14 bịch nilong không màu, có cùng kích thước 25x4cm, chưa qua sử dụng;

- 01 cân tiểu ly, màu trắng đen, kích thước 6x3x1cm, đã qua sử dụng, còn hoạt động;

- 01 đoạn ống nhựa (ống hút), màu xanh sọc trắng, dài 9,5cm, 01 đầu hàn kín, 01 đầu cắt nhọn, đã qua sử dụng;

- 01 túi đeo chéo, màu xám có hoa văn màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 cái bóp da nam, màu xám đen, đã qua sử dụng;

- 02 bịch nilong có quai cầm, màu đỏ, kích thước bịch 01 là 40x50cm, kích thước bịch 2 là 30x35cm, đã qua sử dụng, mặt ngoài mỗi bịch có dán giấy ghi dòng chữ bằng viết mực xanh “Nhà xe Hoàng K. Nhu Gia, T, Sóc Trăng. Nhận lộ mới Cầu Đ, H, ST.ĐT 0898.338.060”;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có như sau:

Tiền Việt Nam 110.000 đồng;

Tiền Việt Nam 200.000 đồng;

Tiền Việt Nam 1.500.000 đồng;

Trả lại cho bị cáo các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, màu đỏ, đã qua sử dụng, còn hoạt động, không kiểm tra thông số kỹ thuật bên trong;

Tiền Việt Nam 854.000 đồng;

Và đề nghị tuyên án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Trong phần lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Đức T trình bày ý kiến xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa người làm chứng là ông Nguyễn Tấn P và ông Lý Hoàng V vắng mặt. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra ông Nguyễn Tấn P và ông Lý Hoàng V đã có lời khai rõ ràng, việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử thống nhất căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng đã nêu là do cần tiền để tiêu xài và sử dụng ma túy, bị cáo Nguyễn Đức T đã mua ma túy từ người không rõ họ tên lai lịch với số tiền 3.000.000 đồng rồi đem về chia nhỏ để bán lại kiếm lời. Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 24/9/2023, tại ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, khi bị cáo Nguyễn Đức T đang bán 02 bịch ma túy mỗi bịch có giá 200.000 đồng, bán cùng lúc cho Nguyễn Tấn P và Lý Hoàng V tại nhà của bị cáo thì bị bắt quả tang. Quá trình khám xét đã thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Đức T tổng khối lượng ma túy dùng để mua bán trái phép là 5,0301 gam, loại Methamphetamine. Quá trình điều tra đã xác định được trước đó bị cáo đã bán ma túy cho Nguyễn Hoài N khoảng 04 lần, bán cho Trịnh Thanh T2 khoảng 03 lần, bán cho Nguyễn Tấn P khoảng 04 lần.

[4] Xét lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ. Bị cáo bán ma túy 02 lần trở lên, đối với 02 người trở lên và khối lượng ma túy thu giữ là 5,0301 gam, loại Methamphetamine. Do đó, có cơ sở để xác định bị cáo Nguyễn Đức T phạm “Tội mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng số 10/CT-VKSMX ngày 20/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người đã thành niên và có đầy đủ năng lực hành vi để biết rằng việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chế độ độc

quyền quản lý của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng cho sức khỏe con người, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt và góp phần phòng chống tội phạm chung cho toàn xã hội.

[6] Ngoài ra, Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo các tình tiết như sau: Bị cáo không phạm vào các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo tự thú ra những lần phạm tội trước đó, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, ông bà nội của bị cáo là ông Nguyễn Văn C, bà Lê Thị H2 và ông bà ngoại của bị cáo là ông Võ Văn B và bà Phan Thị C1 được tặng thưởng nhiều huân chương kháng chiến, xét cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về vật chứng:

[7.1] Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy những vật chứng là ma túy cấm tàng trữ và những vật chứng không có giá trị gồm:

- 4, 3694 gam, ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong;

- 01 bịch zip viền xanh, có kích thước 3,5x4,5cm, đã qua sử dụng;

- 01 đoạn ống nhựa (ống hút), màu đen, dài 6cm, 01 đầu hàn kín, 01 đầu cắt nhọn, đã qua sử dụng;

- 02 cây kéo cùng loại, bằng kim loại, màu trắng, kích thước 10,4 cm, đã qua sử dụng;

- 01 lưỡi dao rọc giấy bằng kim loại, màu trắng, kích thước 10x1,5cm, có dán băng keo màu vàng, đã qua sử dụng;

- 01 cây kim loại (dùng để nặn mụn), dài 11,5cm, đã qua sử dụng;

- 01 bịch zip viền đỏ, kích thước 13,8x8cm, bên trong chứa 14 bịch nilong không màu, có cùng kích thước 25x4cm, chưa qua sử dụng;

- 01 cân tiểu ly, màu trắng đen, kích thước 6x3x1cm, đã qua sử dụng, còn hoạt động;

- 01 đoạn ống nhựa (ống hút), màu xanh sọc trắng, dài 9,5cm, 01 đầu hàn kín, 01 đầu cắt nhọn, đã qua sử dụng;

- 01 túi đeo chéo, màu xám có hoa văn màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 cái bóp da nam, màu xám đen, đã qua sử dụng;

- 02 bịch nilong có quai cầm, màu đỏ, kích thước bịch 01 là 40x50cm, kích thước bịch 2 là 30x35cm, đã qua sử dụng, mặt ngoài mỗi bịch có dán giấy ghi dòng chữ bằng viết mực xanh “Nhà xe Hoàng K. Nhu Gia, T, Sóc Trăng. Nhận lộ mới Cầu Đ, H, ST.ĐT 0898.338.060”;

[7.2] Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tịch thu và truy thu sung quỹ Nhà nước tài sản thu lợi bất chính do bị cáo phạm tội mà có gồm:

Tiền Việt Nam 110.000 đồng.

Tiền Việt Nam 200.000 đồng;

Tiền Việt Nam 1.500.000 đồng.

[7.3] Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo các tài sản sau vì không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo:

01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, màu đỏ, đã qua sử dụng, còn hoạt động, không kiểm tra thông số kỹ thuật bên trong;

Tiền Việt Nam 854.000 đồng;

[8] Đối với những người nam thanh niên bán ma túy cho Nguyễn Đức T, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện M chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên chưa có cơ sở để xử lý, khi nào xác định được sẽ xem xét xử lý sau.

[9] Đối với Nguyễn Tấn P và Lý Hoàng V thì mục đích mua ma túy là để sử dụng, qua điều tra chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự, nên Cơ quan CSĐT đã chuyển Công an huyện M xem xét xử lý vi phạm hành chính là có căn cứ.

[10] Đối với những người cùng sinh sống tại nhà của bị cáo Nguyễn Đức T ở ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, do bị can T lén lút thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy một mình, những người này không biết việc T có bán trái phép chất ma túy cũng như có cất giấu ma túy tại nhà nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đặt ra xem xét xử lý là có căn cứ.

[11] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Bị cáo Nguyễn Đức T là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[13] Quá trình xét xử vụ án, trên cơ sở xác định về nguyên nhân và điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án. Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên kiến nghị cần có những biện pháp để khắc phục và phòng ngừa tội phạm trong thời gian tới cụ thể: Kiến nghị Chính quyền, địa phương tại cơ sở cần quan tâm chỉ đạo các ban, ngành có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động sâu rộng đến quần chúng nhân dân trên địa bàn về hậu quả, tác hại, hệ lụy của các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến ma túy. Để quần chúng nhân dân địa phương hiểu rõ, từ đó có nhận thức đúng đắn, tránh xa không sử dụng ma túy, cũng như không thực hiện các hành vi phạm tội về tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, đề nghị cơ quan có thẩm quyền tại địa phương áp dụng các biện pháp nghiệp vụ tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh, triệt phá xử lý nghiêm các điểm, tụ điểm liên quan đến tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy đang hoạt động trên địa bàn, góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 24/9/2023.

2. Về vật chứng:

2.1. Tịch thu tiêu hủy những vật chứng gồm:

4, 3694 gam, ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong;

01 bịch zip viền xanh, có kích thước 3,5x4,5cm, đã qua sử dụng;

01 đoạn ống nhựa (ống hút), màu đen, dài 6cm, 01 đầu hàn kín, 01 đầu cắt nhọn, đã qua sử dụng;

02 cây kéo cùng loại, bằng kim loại, màu trắng, kích thước 10,4 cm, đã qua sử dụng;

01 lưỡi dao rọc giấy bằng kim loại, màu trắng, kích thước 10x1,5cm, có dán bằng keo màu vàng, đã qua sử dụng;

01 cây kim loại (dùng để nặn mụn), dài 11,5cm, đã qua sử dụng;

01 bịch zip viền đỏ, kích thước 13,8x8cm, bên trong chứa 14 bịch nilong không màu, có cùng kích thước 25x4cm, chưa qua sử dụng;

01 cân tiểu ly, màu trắng đen, kích thước 6x3x1cm, đã qua sử dụng, còn hoạt động;

01 đoạn ống nhựa (ống hút), màu xanh sọc trắng, dài 9,5cm, 01 đầu hàn kín, 01 đầu cắt nhọn, đã qua sử dụng;

01 túi đeo chéo, màu xám có hoa văn màu đen, đã qua sử dụng;

01 cái bóp da nam, màu xám đen, đã qua sử dụng;

02 bịch nilong có quai cầm, màu đỏ, kích thước bịch 01 là 40x50cm, kích thước bịch 2 là 30x35cm, đã qua sử dụng, mặt ngoài mỗi bịch có dán giấy ghi dòng chữ bằng viết mực xanh “Nhà xe Hoàng K. Nhu Gia, T, Sóc Trăng. Nhận lộ mới Cầu Đ, H, ST.ĐT 0898.338.060”;

2.2. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước các tài sản gồm:

Tiền Việt Nam 110.000 đồng.

Tiền Việt Nam 200.000 đồng;

Tiền Việt Nam 1.500.000 đồng.

2.3. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức T các tài sản sau:

01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, màu đỏ, đã qua sử dụng, còn hoạt động, không kiểm tra thông số kỹ thuật bên trong;

Tiền Việt Nam 854.000 đồng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu án phí hình sự sơ

thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

5. Về việc thi hành án: Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST;
- VKSND tỉnh ST;
- VKSND huyện MX;
- Bị cáo;
- Chi cục THA. MX;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Hồ trợ tư pháp CAMX;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mến